

Yên Thành, ngày 12 tháng 10 năm 2021

Số: 35 /2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào các Điều 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm hòa giải tại Tòa án về việc ly hôn, việc chia tài sản; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên.

XÉT THẤY:

Những nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc Cơ quan tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hoà giải, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải giữa:

Người yêu cầu:

1) Chị Vũ Thị D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khối 1, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

2) Anh Phạm Kỳ H, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khối 1 thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

2. Nội dung sự thỏa thuận của các bên cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Phạm Kỳ H

- Việc nuôi con chung:

Chị Vũ Thị D và anh Phạm Kỳ H thống nhất có 2 con chung là các cháu Phạm Quỳnh Anh - sinh ngày 22/3/2012 và cháu Phạm Trung Dũng- sinh ngày 22/12/2015. Chị D, anh H thỏa thuận giao con chung cháu Phạm Quỳnh Anh cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên, giao cháu Phạm Trung Dũng cho anh Phạm Kỳ H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Chị Vũ Thị D và anh Phạm Kỳ H có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau

Chị D, anh H có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con.

- Về tài sản, nghĩa vụ tài sản: chị D, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

5. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thành;
- Chi cục THA DS huyện Yên Thành;
- UBND thị trấn Yên Thành;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Thẩm phán

Dương Thị Hiền